TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ THƯƠNG MẠI HÀ NỘI

THỜI KHÓA BIỂU KHÓA HỌC KỲ II (2019-2020)

(Tuần từ 25-05-2020 đến 30-05-2020)

HỆ: CĐ, LTCĐ, TC, 9+ **HỌC KỲ: II**

Tên lớp quản lý	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ Nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
TH01-K12 11 SV	**Sáng**			Thi hết môn Nghe+ Ngữ Pháp+ Đọc	7h30	Văn hóa Hàn Quốc	1-5			Tiếng anh cơ bản 2	1-5				
				Cô Thúy	204D	Cô Thúy	204D			Cô Liễu	304D				
	Chiều	Nói THTH2	6-9					Nói THTH2	6-9						
		Thầy Kang	*403B*					*Thầy Kang*	*403B*						
D01-K12 12 SV	**Sáng**	Hóa Dược 1	1-5	Hóa dược 2	1-5	Ôn thi		Bệnh Học	1-5	Thi PL tổ chức QL dược	8h30				
		C.Mơ	*P.B11 tr.chính*	*C.Mơ*	*P.B11*			*T.Điền*	*P.B11 tr.chính*		*P.B06*				
	Chiều	TH Hóa dược 1	6-10					T.Anh CB 2	6-10						
		C.Mơ	*PTH*					*T.Vương*	*P.MD*						
YSĐK-K12	**Sáng**			CSNB truyền nhiễm	1-5	Tin Đại cương	1-5			Hồi sức cấp cứu	2-5				
				C.Thảo	*P.MD*		*P.501BMD*			*C.Thảo*	*P.MD*				
	Chiều			Thi XSTK	14h00	Thi Sức khỏe MT	14h00	T.Anh CB 2	6-10						
					P.MD		*PMD*	*T.Vương*	*P.MD*						
CNTT01-K12 30 SV	**Sáng**	Mạng máy tính cơ bản	1-5	NHập môn công nghệ phần mềm	1-5	Thiết kế Web nâng cao	1-5	Đồ họa ứng dụng 2	1-5	Tiếng Anh cơ bản 2	1-5				
		Thầy Tùng	*P.máy nhà D*	*C.Thúy*	*401D*	*Cô Trà*	*502A*	*Cô Hiền*	*502A*	*Cô Liễu*	*404D*				
	Chiều														
CNTT01-K12TC3	**Sáng**	Mạng máy tính cơ bản	1-5	Đồ họa ứng dụng 1	1-5	Thiết kế web cơ bản	1-5			Tin đại cương	1-5				
		Thầy Tùng	*502A*	*Cô Hồng*	*P.máy nhà D*	*Thầy Hoàng*	*Phòng máy nhà D*			*Cô Trà*	*Phòng máy nhà D*				
	Chiều														

Tên lớp quản lý	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ Nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
CNOT01-K12 và CNOT02-K12 74 SV	**Sáng**	Nghỉ ôn thi môn Cơ ứng dụng (45 tiết)		Giáo dục thể chất (60 tiết)	1-3	BD&SC động cơ đốt trong	2-4	Nghỉ ôn thi môn Tiếng anh chuyên ngành ô tô (45 tiết)		Tiếng anh cơ bản 2	1-5				
				Thầy Kiên	*Sân bóng*	*Thầy Uy*	*HTC*			*Thầy Vương*	*HTC*				
	Chiều														
K12-CNOT - TC và CĐ 9+ GĐ 1	**Sáng**			Bảo dưỡng và sửa chữa Động cơ đốt trong	1-4			Bảo dưỡng và sửa chữa Động cơ đốt trong	1-Apr	Bảo dưỡng và sửa chữa Động cơ đốt trong	1-4				
				Thầy Hải	*Phòng thực hành 03*			*Thầy Hải*	*Phòng thực hành 03*	*Thầy Hải*	*Phòng thực hành 03*				
	Chiều														
KT01-K12 19 SV	**Sáng**	TACB2	1-5	Pháp luật	1-5			Tài chính DN	1-5	Kế toán tài chính 1	1-5				
		C.Liễu	*D403*	*C. Hà*	*D403*			*T. Tùng*	*D403*	*T. Kết*	*D403*				
	Chiều					Giáo dục thể chất	14h								
						T. Kiên	*Sân trường*								
QTKS01-K12 43 SV	**Sáng**	Giáo Dục Thể Chất 1	7h30- 9h30	Chính trị 1	1-5	TH Nghiệp vụ nhà hàng	1-5			Thi tiếng Anh cơ bản 2	7h30				
		T. Kiên	*Sân TC*	*C.Anh*	*HTC*	*T.Chí*	*PTH -CS1*				*102D*				
	Chiều					TH Nghiệp vụ nhà hàng	6-10								
						T.Chí	*PTH -CS1*								
CBMA01-K12 23 SV	**Sáng**	Giáo Dục Thể Chất 1	7h30- 9h30	Chính trị 1	1-5	Thương phẩm an toàn TP	1-5	Lý thuyết chế biến 2	2-5	Thi tiếng Anh cơ bản 2	7h30	Thực hành chế biến 1	1-5		
		T. Kiên	*Sân TC*	*C.Anh*	*HTC*	*T.Tú*	*101D*	*C.Trang*	*101D*		*101D*	*C.Trang*	*PTH*		
	Chiều			Thực hành chế biến 1	6-10	Tiếng anh cơ bản 2 (OE1)	6-10	Thực hành chế biến 1	6-10			Thực hành chế biến 1	6-10		
				C.Trang	*PTH*	*C.Liễu*	*101D*	*C.Trang*	*PTH*			*C.Trang*	*PTH*		

Tên lớp quản lý	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ Nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
QTKS01-K12 CĐ9+ 5 SV	**Sáng**			Chính trị 1	1-5	TH Nghiệp vụ nhà hàng	1-5								
				C.Anh	*101D*	*T.Chí*	*PTH -CS1*								
	Chiều					TH Nghiệp vụ nhà hàng	6-10								
						T.Chí	*PTH -CS1*								
CBMA01-K12 CĐ9+ 8 SV	**Sáng**			Chính trị 1	1-5	Thương phẩm an toàn TP	1-5	Lý thuyết chế biến 2	2-5						
				C.Anh	*101D*	*T.Tú*	*101D*	*C.Trang*	*304D*						
	Chiều														
ĐĐT01 - K12 12 SV	**Sáng**									Máy điện 2	1-5	Máy điện 2	1-5		
										thầy Phúc	*301D*	*thầy Phúc*	*301D*		
	Chiều	TACB2	6-10			GDTC1	14h00	Máy điện 2	6-10	Khí cụ điện	6-9				
		C.Liễu	*301D*			*T. Trung Kiên*	*Sân trường*	*T.Phúc*	*301D*	*Thầy Kiên*	*E04*				
ĐL01 - K12 14 SV	**Sáng**									Máy điện	1-5	Máy điện	1-5		
										thầy Phúc	*301D*	*thầy Phúc*	*301D*		
	Chiều	TACB2	6-10	Cơ sở kỹ thuật nhiệt lạnh	1-5	GDTC1	14h00	Máy điện	6-10	Khí cụ điện-Trang bị điện	6-9				
		C.Liễu	*301D*	*Cô Thúy*	*301D*	*T. Trung Kiên*	*Sân trường*	*thầy Phúc*	*301D*	*Thầy Kiên*	*301D*				
ĐL01 - K12TC3	**Sáng**	Thi điện tử cơ bản	7h30	An toàn và vật liệu điện - lạnh	1-4 (7h30)	An toàn và vật liệu điện - lạnh	1-4 (7h30)	An toàn và vật liệu điện - lạnh	1-4 (7h30)						
		T.Viết Hùng	*301D*	*Cô Sửu*	*301D*	*Cô Sửu*	*301D*	*Cô Sửu*	*301D*						
	Chiều	Văn hóa		Văn hóa		Văn hóa		Văn hóa							
CNOT01-K11 48 SV	**Sáng**	BD&SC Hệ thống nhiên liệu động cơ phun xăng điện tử(EFI)	1-5	BD&SC hệ thống Phanh (75 tiết)	1-5	BD&SC Hệ thống nhiên liệu động cơ phun xăng điện tử(EFI)	1-5	Thi kết thúc môn BD&SC Hệ thống nhiên liệu động cơ phun xăng điện tử(EFI)	1-5	Thi kết thúc môn BD&SC hệ thống Phanh (75 tiết)	1-5				
		Thầy Chất	*Phòng thực hành 01*	*Thầy Dũng*	*Phòng thực hành 01*	*Thầy Chất*	*Phòng thực hành 01*	*Thầy Chất*	*Phòng thực hành 01*	*Thầy Dũng*	*Phòng thực hành 01*				
	Chiều														

Tên lớp quản lý	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ Nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
	Chiều														
CNOT02-K11 35 SV	**Sáng**														
	Chiều	BD&SC Hệ thống nhiên liệu động cơ phun xăng điện tử(EFI)	6-10	BD&SC Hệ thống nhiên liệu động cơ phun xăng điện tử(EFI)	6-10	BD&SC hệ thống Phanh(75 tiết)	6-10	Thi kết thúc môn BD&SC cơ cấu trục khuỷu - thanh truyền(75 tiết)	6-10	Thi kết thúc môn BD&SC hệ thống Phanh(75 tiết)	6-10				
		Thầy Chất	*Phòng thực hành 01*	*Thầy Chất*	*Phòng thực hành 01*	*Thầy Dũng*	*Phòng thực hành 01*	*Thầy Thi*	*Phòng thực hành 01*	*Thầy Dũng*	*Phòng thực hành 01*				
ACNOT01-K11 44 SV	**Sáng**	Bảo dưỡng và sửa chữa Hệ thống điện động cơ ô tô (45 tiết)	1-5	Bảo dưỡng và sửa chữa Hệ thống truyền động và hệ thống di chuyển trên ô tô(120 tiết)	1-5	Bảo dưỡng và sửa chữa Hệ thống điện động cơ ô tô (45 tiết)	1-5	Bảo dưỡng và sửa chữa Hệ thống truyền động và hệ thống di chuyển trên ô tô(120 tiết)	1-5	Sửa chữa - BD hệ thống phun xăng điện tử (80 tiết)	1-5				
		Thầy Hải	*Phòng thực hành 02*	*Thầy Quyết*	*Phòng thực hành 02*	*Thầy Hải*	*Phòng thực hành 02*	*Thầy Quyết*	*Phòng thực hành 02*	*Thầy Thi*	*Phòng thực hành 02*				
	Chiều														
ACNOT02-K11 45 SV	**Sáng**														
	Chiều	Bảo dưỡng và sửa chữa Hệ thống truyền động và hệ thống di chuyển trên ô tô (120 tiết)	6-10	Bảo dưỡng và sửa chữa Hệ thống điện thân xe ô tô (80 tiết)	6-10	Sửa chữa - BD hệ thống phun xăng điện tử (80 tiết)	6-10	Bảo dưỡng và sửa chữa Hệ thống điện động cơ ô tô (45 tiết)	6-10						
		Thầy Hải	P402D-Trường chính	Thầy Thi	P402D-Trường chính	Thầy Chất	P402D-Trường chính	Thầy Chinh	P402D-Trường chính						

Tên lớp quản lý	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ Nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ZCNOT01-K11 22 SV	Sáng														
	Chiều	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô	6-10	BD&SC HT điều hòa không khí ô tô	6-10	Thi kết thúc môn BD&SC HT điều hòa không khí ô tô	6-10	Bảo dưỡng và sửa chữa Hệ thống điện thân xe ô tô(80 tiết)	6-10	Thi kết thúc môn Bảo dưỡng và sửa chữa Hệ thống điện thân xe ô tô(80 tiết)	6-10				
		Thầy Chinh	*Phòng thực hành 02*	*Thầy Chinh*	*Phòng thực hành 02*	*Thầy Chinh*	*Phòng thực hành 02*	*Thầy Chất*	*Phòng thực hành 02*	*Thầy Chất*	*Phòng thực hành 02*				
CNTT01-K11 30 SV	Sáng	Lập trình với mobile	1-5	Tiếng Anh chuyên ngành 1	1-5	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm	1-5	Kiểm thử và đảm bảo chất lượng phần mềm	1-5	Phân tích thiết kế đối tượng	2-5				
		T.Thanh	*502A*	*Thầy Kiên*	*501A*	*Cô Thúy*	*401D*	*Cô Thúy*	*P.Máy nhà D*	*Cô Hạnh*	*502A*				
	Chiều														
D01-K11 24 SV	Sáng	ôn Thi		Hóa dược 2	1-5			GDTC	1-4	Thi PL.tổ chức QL dược	8h30				
				C.Mơ	*P.B11*			*T.Kiên*	*Sân Trường*		*P.B06*				
	Chiều														
ĐD01-K11 14 SV	Sáng	Thi Sức khỏe Môi trường	8h30	ôn thi		CS bệnh ngoại khoa	1-5	CSNB truyền nhiễm	1-5	Tin Học ĐC.	1-5				
			P.B06			*T.DũngB1*	*P.B06*	*C.Thảo*	*P.B06*	*C.Trà*	*P.Máy Nhà D*				
	Chiều														
ĐĐT01 - K11; ĐCN01-K11 36 SV	Sáng	đi thực tập nghề nghiệp										Học GDQP		Học GDQP	
	Chiều														

Tên lớp quản lý	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ Nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
ĐL01-K11 22 SV	**Sáng**	Hệ thống máy lạnh công nghiệp	1-5	Đo lường điện lạnh	1-5	Hệ thống máy lạnh công nghiệp	1-5 (buổi cuối)	Đo lường điện - lạnh	1-5	Điện tử chuyên ngành điện lạnh	1-5	Học GDQP		Học GDQP	
		T.Tuấn Tú	*B07*	*Thầy Thái*	*07B*	*T.Tuấn Tú*	*B07*	*Thầy Thái*	*07B*	*Thầy Văn*	*B07*				
	Chiều			Hệ thống máy lạnh công nghiệp	6-10	Hệ thống máy lạnh dân dụng	6-10	Hệ thống máy lạnh dân dụng	6-10	Hệ thống máy lạnh dân dụng	6-10				
				T.Tuấn Tú	*B07*	*Thầy Lộc*	*Xưởng TH điện lạnh*	*Thầy Lộc*	*Xưởng TH điện lạnh*	*Thầy Lộc*	*Xưởng TH điện lạnh*				
QTKS01-K11 27 SV	**Sáng**	TH nghiệp vụ lưu trú	1-5					TH nghiệp vụ lưu trú	1-5	TH nghiệp vụ lưu trú	1-5				
		C.Lan Hương	*PTH*					*C.Lan Hương*	*PTH*	*C.Lan Hương*	*PTH*				
	Chiều	TH nghiệp vụ lưu trú	6-10					TH nghiệp vụ lưu trú	6-10	TH nghiệp vụ lưu trú	6-10				
		C.Lan Hương	*PTH*					*C.Lan Hương*	*PTH*	*C.Lan Hương*	*PTH*				
CBMA01-K11 61 SV	**Sáng**	TH CB Âu	1-5	TH CB Bánh (Ca 1)	1-5	TH CB Bánh (Ca 2)	1-5			Thương phẩm an toàn TP	1-5	TH CB Âu (CA 1)	1-5		
		T.Tuấn	*PTH -CS2*	*T.Phương*	*PTH -CS2*	*T.Phương*	*PTH -CS2*			*T.Tú*	*101D*	*T.Tuấn*	*PTH -CS2*		
	Chiều			TH CB Bánh (Ca 2)	6-10			TH CB Bánh (Ca 1)	6-10	TH CB Âu (CA 2)	6-10	TH CB Âu (CA 2)	6-10		
				T.Phương	*PTH -CS2*			*T.Phương*	*PTH -CS2*	*T.Tuấn*	*PTH -CS2*	*T.Tuấn*	*PTH -CS2*		

Tên lớp quản lý	Buổi	Thứ 2		Thứ 3		Thứ 4		Thứ 5		Thứ 6		Thứ 7		Chủ Nhật	
		Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết	Môn học	Tiết
HDDL01-K11 20 SV	Sáng														
	Chiều			Thực hành hướng dẫn 2	6-10	Thực hành hướng dẫn 2	6-10			Thực hành hướng dẫn 2	6-10				
				T.Phương	*304D*	*T.Phương*	*TH tại điểm*			*T.Phương*	*TH tại điểm*				
KT01-K11 14 SV	Sáng													Kỹ thuật STVB	1-5
														Cô Hà	*P.Máy nhà D*
	Chiều														
QTKD01-K11 20 SV	Sáng													Kỹ thuật STVB	1-5
														Cô Hà	*P.Máy nhà D*
	Chiều	Kỹ năng bán hàng	6-10												
		C. Hà	*D403*												